

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 11-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thị Mỹ Hằng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Bà Dư Thị Út

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Như - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ T, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không; chỗ ở hiện nay: ấp A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 (chết) và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1968; Tiền sự: không;

Tiền án: 03 lần.

+ Ngày 20/8/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), chưa được xóa án tích.

+ Ngày 07/11/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), chưa được xóa án tích.

+ Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2017 đến nay. “có mặt”.

* Người bị hại : chị Phạm Như N, sinh năm 1997. Nơi ĐKKHKT: số A, khóm 4, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Nhà cho thuê thuộc khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 12/4/2017, Nguyễn Vũ T mang theo 02 cây đoản, 01 cây ống tuýt và một số công cụ khác, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60P7 – từ hướng huyện H về thành phố Bạc Liêu tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà trọ Bảo A trên đường 23/8, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, T thấy phòng trọ số 03 có đèn sáng nhưng khóa cửa ngoài, nhìn qua khe cửa thì thấy có một chiếc xe Honda Wave Alpha màu đỏ đen dựng trong phòng. Quan sát không thấy người, T liền dùng tay gạt mạnh cánh cửa làm rớt một đoạn gỗ ở khoen cài ổ khóa, T đi vào bên trong phòng lấy một đồng hồ đeo tay hiệu Renos, màu trắng, một chứng minh nhân dân tên Phạm Như N và chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen, biển kiểm soát 94D1-288.58 thì bị Công an phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Renos, mặt và dây bằng kim loại có giá 236.550 đồng; 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 94D1-288.58 có giá 18.330.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 18.566.550 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Vũ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản dài 8cm; 01 đầu đoản; 01 ống điều số 8, 01 cục hít rà ổ khóa xe; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 ổ khóa hiệu Maxpro do là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Như N, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Renos và xe mô tô biển kiểm soát 94D1-288.58 là của chị Phạm Như N nên đã trả lại cho chị N. Đối với 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu và số tiền 373.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Vũ T do không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 hợp đồng cầm đồ tên Chí T; 01 giấy chứng minh nhân dân (photo) tên Nguyễn Văn P; 01 giấy phép lái xe tên Ngô Phước N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu xanh, biển kiểm soát 60P7-4446; 01 điện thoại Sony Ericsson; 01 Ipad màu đen trắng có ốp lưng màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đen, biển kiểm soát 68G1-192.31; 01 thanh đoản hình chữ “L”; 01 ổ khóa hiệu Zsolex; 03 hợp đồng cầm đồ tiệm Tấn Tài; 02 giấy mua vàng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 86B1-223.87; 01 chứng minh nhân dân tên

Nguyễn Văn Tuấn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 95E1- 444.10; 01 giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân tên Trần Văn Tuấn; 01 chứng minh nhân dân tên Trần Nhật Phương, 01 giấy bảo hiểm ô tô xe máy tên Nguyễn Việt Hùng tiếp tục lưu kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu để điều tra, xử lý sau.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Vũ T phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Vũ T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người bị hại Phạm Như N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, người bị hại Phạm Như N đã trình bày rõ lời khai nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Vũ T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra ; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của chủ nhà trọ Lê Thị T và người bị hại Phạm Như N về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Vào ngày 12/4/2017, tại nhà trọ Bảo A thuộc đường 23/8, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Nguyễn Vũ T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave Alpha và đồng hồ đeo tay hiệu Renos của chị Phạm Như N, có tổng giá trị là 18.566.550 đồng.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Vũ T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vào ngày 29/11/2013 bị cáo Nguyễn Vũ T đã bị kết án về tội t rộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm”, chưa

được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Thanh về tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên áp dụng các quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật, nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa tội phạm trong quần chúng nhân dân.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị N không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 cây đoản dài 8cm; 01 đầu đoản; 01 ống điều số 8, 01 cục hít rà ổ khóa xe; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 ổ khóa hiệu Maxpro là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên được tịch thu tiêu hủy. Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Như N, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Renos và xe mô tô biển kiểm soát 94D1-288.58 là của chị Phạm Như N nên đã trả lại cho chị Ngọc.

- Đối với 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu và số tiền 373.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Vũ T do không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 hợp đồng cầm đồ tên Chí T; 01 giấy chứng minh nhân dân (photo) tên Nguyễn Văn P; 01 giấy phép lái xe tên Ngô Phước N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu xanh, biển kiểm soát 60P7-4446; 01 điện thoại Sony Ericsson; 01 Ipad màu đen trắng có ốp lưng màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu đen, biển kiểm soát 68G1-192.31; 01 thanh đoản hình chữ “L”; 01 ổ khóa hiệu Zsolex; 03 hợp đồng cầm đồ tiệm Tấn Tài; 02 giấy mua vàng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 86B1-223.87; 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 95E1- 444.10; 01 giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân tên Trần Văn T; 01 chứng minh nhân dân tên Trần Nhựt P, 01 giấy bảo hiểm ô tô xe máy tên Nguyễn Việt H tiếp tục lưu kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu để điều tra, xử lý sau.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2017

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây đoản dài 8cm; 01 đầu đoản; 01 ống điều số 8, 01 cục hít rà ổ khóa xe; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 ổ khóa hiệu Maxpro.

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Vũ T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Thị Mỹ Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 10 tháng 5 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Thẩm phán: Bà Dư Thị Út và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với: **Nguyễn Vũ Thanh**, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Thanh phạm tội Trộm cắp tài sản.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

2. Về điều khoản áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Thanh.....tháng tù.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2017.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

3. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cây đoản dài 8cm; 01 đầu đoản; 01 ống điều số 8, 01 cục hít rà ổ khóa xe; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 ổ khóa hiệu Maxpro là công cụ bị

cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên được tịch thu tiêu hủy. Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ Thanh.....phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết: thống nhất 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 11 tháng 05 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng